

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN SINH HỌC 6 HỌC KÌ I
Năm học 2018 - 2019

Câu 1: Các cơ quan của cây xanh có hoa, chức năng

Các cơ quan		Chức năng chủ yếu
Cơ quan sinh dưỡng	Rễ, Thân, Lá	Nuôi dưỡng
Cơ quan sinh sản	Hoa, Quả, Hạt	Duy trì và phát triển nòi giống

Chương I: Tế bào thực vật:

Câu 1: Cấu tạo, chức năng các thành phần của tế bào thực vật.

Các thành phần của tế bào	Đặc điểm, chức năng chính của từng phần
+ Vách tế bào:	- Làm cho tế bào có hình dạng nhất định
+ Màng sinh chất	- Bao bọc ngoài tế bào chất
+ Chất tế bào	- Là chất keo lỏng. Chứa nhiều bào quan khác nhau như: lục lạp (lục lạp chứa chất diệp lục làm cho phần lớn cây có màu xanh)
+ Nhân	- Cấu tạo phức tạp, chức năng điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

Chương II: Rễ:

Câu 1: Kể tên các loại rễ chính? Đặc điểm của rễ cọc và rễ chùm?

Các loại rễ: Có 2 loại rễ chính: rễ cọc, rễ chùm

Đặc điểm của rễ cọc và rễ chùm:

- + Rễ cọc: Có 1 rễ cái to khỏe, đâm sâu xuống đất và nhiều rễ con mọc xiên. Từ các rễ con mọc ra nhiều rễ bé hơn.
- + Rễ chùm: Gồm nhiều rễ con dài gần bằng nhau, thường mọc tỏa ra từ gốc thân thành 1 chùm.

Câu 2 : Kể tên các miền của rễ? Trình bày đặc điểm, chức năng các miền của rễ? Trong các miền của rễ miền nào quan trọng nhất? Vì sao?

Các miền của rễ : Rễ cây có 4 miền:

Đặc điểm và chức năng của các miền:

Các miền của rễ.	Đặc điểm, chức năng chính của từng miền .
Miền trưởng thành	- Có các mạch dẫn. Dẫn truyền.
Miền hút	- Có các lông hút. Hấp thụ nước và muối khoáng.
Miền sinh trưởng.	- Nơi tế bào phân chia. Làm rễ dài ra.
Miền chóp rễ	- Hình tháp cứng. Che chở đầu rễ.

Miền hút là miền quan trọng nhất. Vì miền hút có chức năng hấp thụ nước và muối khoáng đi nuôi cơ thể.

Câu 3: Có mấy loại rễ biến dạng ? Đặc điểm, chức năng của chúng đối với cây?

STT	Tên rễ biến dạng	Tên cây	Đặc điểm của rễ biến dạng	Chức năng đối với cây
1	Rễ củ	Cải củ Cà rốt	Rễ phình to	Chứa chất dự trữ cho cây khi ra hoa, tạo quả
2	Rễ móc	Trầu không Hò tiêu Vạn niên thanh	Rễ phụ mọc từ thân và cành trên mặt đất, móc vào trụ bám	Giúp cây leo lên
3	Rễ thở	But mọc, mắm bần, sú, vẹt	Sống trong điều kiện thiếu không khí. Rễ mọc ngược lên trên mặt đất	Lấy oxi cung cấp cho các phần rễ dưới đất
4	Giác mút	Tơ hồng, tầm gửi, phong lan	Rễ biến đổi thành giác mút đâm vào thân hoặc cành của cây khác	Lấy thức ăn từ cây chủ

Chương III: Thân:

Câu 1: Cấu tạo ngoài của thân

Thân cây gồm: Thân chính, cành, chồi ngọn và chồi nách.

- Chồi nách gồm 2 loại: chồi hoa và chồi lá.

+ Chồi lá phát triển thành cành mang lá.

+ Chồi hoa phát triển thành cành mang hoa hoặc hoa.

Câu 2. Các loại thân: Thân gồm thân đứng, thân leo, thân bò

- Thân đứng: + Thân gỗ: cứng, cao, có cành: VD: ổi, mít, cam, ...

+ Thân cột: cứng, cao, không cành VD: cau, dừa, ...

+ Thân cỏ: mềm, yếu, thấp: VD. Cỏ màn trều, cỏ bọ. ...

- Thân leo: Leo bằng thân quấn: mỏng toi, thiên lý

Leo bằng tua cuốn: mướp, khổ qua, đậu hà lan, bầu, bí

- Thân bò: mềm, yếu, bò lan sát mặt đất: VD. rau má

Câu 3: Cấu tạo và chức năng các bộ phận của thân non

Các bộ phận của thân non	Cấu tạo từng bộ phận	Chức năng của từng bộ phận
Vỏ Biểu bì Thịt vỏ	Gồm một lớp tế bào trong suốt xếp sát nhau	Bảo vệ bộ phận bên trong.
	Gồm nhiều lớp tế bào lớn hơn Một số tế bào chứa diệp lục	Dự trữ và tham gia quang hợp.
Trụ giữa: Một vòng bó mạch	Mạch rây: gồm những tế bào sống. Có vách mỏng	Vận chuyển chất hữu cơ từ lá về thân, rễ
	Mạch gỗ: Gồm những tế bào có vách hóa gỗ dày, không có chất tế bào	Vận chuyển nước và muối khoáng từ rễ lên thân, lá.

Ruột	Gồm những tế bào có vách mỏng	Chứa chất dự trữ
------	-------------------------------	------------------

Câu 4. Thân cây dài ra do đâu? Sự dài ra của các loại cây có gì khác nhau không?

* Thân dài ra do sự phân chia tế bào của mô phân sinh ngọn.

* Sự dài ra của các loại cây khác nhau thì không giống nhau:

+ Cây thân cỏ: (Thân leo: cây mồng tơi, mướp, bí...) dài rất nhanh.

+ Cây thân gỗ lớn chậm hơn, nhưng sống lâu năm.

+ Cây trưởng thành khi bấm ngọn sẽ phát triển nhiều chồi, hoa, quả, còn khi tỉa cành, cây tập trung phát triển chiều cao.

Câu 5. Khi trồng cây đậu, cây bông, cà phê trước khi cây ra hoa tạo quả người ta thường bấm ngọn?

Vì: khi bấm ngọn, cây không cao lên, chất dinh dưỡng tập trung cho chồi hoa, chồi lá phát triển để tạo nhiều hoa và nhiều quả, năng suất sẽ cao

Câu 6: Vì sao đối với cây lấy gỗ, cây lấy sợi người ta chỉ tỉa cành mà không bấm ngọn?

Vì: Phải để cây mọc cao mới cho gỗ tốt, sợi tốt. Nhưng cũng cần thường xuyên tỉa cành xấu, sâu để chất dinh dưỡng được tập trung vào thân chính

Câu 7. Thân cây to ra do đâu? Những cây gỗ lâu năm bị rỗng ruột có sống được không? Giải thích vì sao?

- Thân cây to ra do sự phân chia các tế bào của mô phân sinh: tầng sinh vỏ, tầng sinh trụ.

+ Tầng sinh vỏ: nằm trong lớp thịt vỏ -> sinh ra vỏ

+ Tầng sinh trụ: nằm giữa mạch rây và mạch gỗ -> sinh ra mạch rây và mạch gỗ.

- Những cây gỗ lâu năm bị rỗng ruột vẫn sống được vì: Ruột là phần nằm giữa cây, gồm những tế bào già đã chết không làm nhiệm vụ vận chuyển các chất.

=> Vì vậy những cây gỗ lâu năm rỗng ruột vẫn sống được là nhờ phần dác vận chuyển nước và muối khoáng, mạch rây vận chuyển chất hữu cơ.

Câu 8: Phân biệt Dác và Ròng

- Dác: là lớp gỗ màu sáng ở phía ngoài, gồm những tế bào mạch gỗ => Chức năng: vận chuyển nước và muối khoáng.

- Ròng: là lớp gỗ màu thẫm, rắn chắc hơn dác, nằm phía trong, gồm những tế bào chết, vách dày.

=> Chức năng: nâng đỡ cây.

Câu 9: Biến dạng của thân.

Stt	Tên mẫu vật	Đặc điểm của thân biến dạng	Chức năng đối với cây	Tên thân biến dạng
1	Su hào	Thân củ nằm trên mặt đất	Dự trữ chất hữu cơ	Thân củ
2	Khoai tây	Thân củ dưới mặt đất	Dự trữ chất hữu cơ	Thân củ
3	Củ gừng	Thân rễ nằm dưới mặt đất	Dự trữ chất hữu cơ	Thân rễ

4	Dong ta	Thân rễ nằm dưới mặt đất	Dự trữ chất hữu cơ	Thân rễ
5	Xương rồng	Thân mọng nước	Dự trữ nước, quang hợp	Thân mọng nước

Chương IV Lá:

Câu 1: Trình bày đặc điểm bên ngoài của lá và các kiểu xếp lá trên thân và cành?

- Đặc điểm bên ngoài của lá

+ *Phiến lá*: Phiến lá hình bản dẹt và có màu lục, là phần rộng nhất của lá

+ *Gân lá*: Có 3 kiểu gân lá: Gân hình mạng : VD lá gai

Gân song song : VD lá rẽ quạt

Gân hình cung : VD lá địa liền

- Lá đơn và lá kép

- Lá đơn: Có cuống nằm ngay dưới chồi nách, mỗi cuống chỉ mang 1 phiến, cả cuống và phiến rụng cùng 1 lúc.

- Lá kép: Có cuống chính phân nhánh thành nhiều cuống con mang 1 phiến lá (gọi là lá chét), chồi nách chỉ có ở phía trên cuống chính, không có ở cuống con thường thì lá chét rụng trước, cuống chính rụng sau

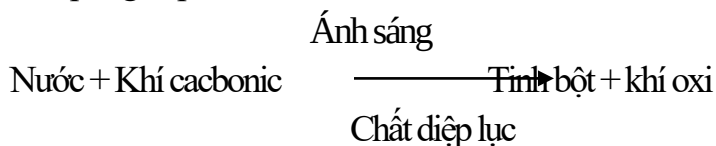
- **Các kiểu xếp lá trên thân và cành:** Có 3 kiểu xếp lá trên thân, cành: Mọc cách, mọc đối, mọc vòng

→ Lá trên các mấu thân xếp so le nhau giúp lá nhận được nhiều ánh sáng.

Câu 2: Khái niệm quang hợp ở cây xanh? Ý nghĩa của quang hợp ?

- Khái niệm về quang hợp: Quang hợp là quá trình cây nhờ có chất diệp lục, sử dụng, khí cacbonic và năng lượng ánh sáng mặt trời chế tạo tinh bột.

- Sơ đồ quang hợp:



- Ý nghĩa của quang hợp : Chất hữu cơ và khí ôxi do quang hợp của cây xanh tạo ra cần cho sự sống của hầu hết sinh vật trên trái đất kể cả con người.

Câu 3: Khái niệm về hô hấp, sơ đồ quá trình hô hấp?

- Sơ đồ tóm tắt quá trình hô hấp ở cây xanh:

Chất hữu cơ + khí ôxi → Năng lượng + khí CO₂ + hơi nước

- Khái niệm hô hấp: Hô hấp là quá trình cây lấy ôxi của không khí để phân giải các chất hữu cơ, tạo ra năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cây, đồng thời thải ra khí cacbonic và hơi nước.